TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày: 23/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hiệp;

Ông Ngô Văn Minh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Triệu Thị Loan, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại nhà văn hóa thôn An Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2019/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/QĐXXST-HS ngày 09/7/2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ (Tên gọi khác: Đặng Văn T); sinh năm 1991; Nơi cư trú: thôn T xã Q, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Văn Đ và bà Trần Thị T; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị Ngọc L, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 02/5/2019 đến ngày 04/5/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 04/5/2019 đến nay. Có mặt.

** Người có quyền lợi liên quan:*

Anh Đặng Văn S (Tên gọi khác: Đặng Văn M), sinh năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã Q, Huyện K, Hải Dương. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Ninh Văn T, sinh năm 1959;
- Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1966;

Đều trú tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/5/2019, Đặng Văn Đ đang ngồi uống nước tại một quán nước ở khu công nghiệp L thuộc xã L , huyện K , tỉnh Hải Dương thì gặp Q, là bạn mới quen biết với Đ, không rõ địa chỉ cụ thể. Tại đây, Q đưa cho Đ 200.000 đồng và nhờ Đ đi đến đoạn đường thuộc thôn V, xã T, huyện K gặp một người đang chờ ở đó, mua hộ Q ma túy đá về để sử dụng. Đ cầm số tiền Q đưa và điều khiển xe mô tô loại EXCITER, biển số 34B3-678.80 (do Đ mượn trước đó của anh Bị cáo Đ - sinh năm 1993, trú tại: thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Hải Dương) đi đến đoạn đường thuộc thôn V thì có một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ đang đứng ở rìa đường vẫy Đ dừng lại và đưa cho Đ 01 túi nilon đựng ma túy đá, Đ cầm ở tay trái và đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô quay lại quán nước ở khu công nghiệp L. Hồi 14 giờ cùng ngày, khi Đ đi đến gần Quốc lộ 5A thuộc thuộc thôn V, xã T thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với công an xã T kiểm tra, thu giữ trong bàn tay trái Đ đang cầm 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Đ khai nhận đó là ma túy đá do Đmua hộ Q để cùng sử dụng. Ngoài ra lực lượng công an còn quản lý của Đ 01 chiếc xe máy biển số 34B3-678.80.

Tại bản kết luận giám định số 193/KLGĐ-PC09 ngày 04/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Đặng Văn Đ gửi đến giám định có khối lượng 0,201 gam, là ma túy loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,151 gam Methamphetamine được niêm phong số 193/KLGĐ-PC09.

Ngày 20/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành đã trả lại chiếc xe máy biển số 34B3-678.80 cho anh Bị cáo Đ.

Quá trình điều tra, Đặng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 35/VKSKT ngày 03/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Đặng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi liên quan: anh Bị cáo Đ đã nhận được xe và không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 02/5/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,151 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định chứa trong 01(Một) phong bì niêm phong số 193/KLGĐ-PC54 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:

Hồi 14 giờ ngày 02/5/2019, tại đoạn đường thuộc thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Đặng Văn Đ có hành vi cất giấu trái phép 0,201 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kim Thành phối hợp với Công an xã T bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Về định khung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, căn cứ kết luận giám định số 193/KLGĐ-PC 54 ngày 04/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng ghi thu của Đặng Văn Đ gửi giám định có trọng lượng 0,201 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-

CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ; mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Đặng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấp nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ở tất cả các khâu của quá trình quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác làm ảnh hưởng không tốt đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, song xét hoàn cảnh bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xác định 01 (Một) phong bì niêm phong số 193/KLGĐ-PC54, ngày 04/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,151 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô loại Exciter, biển kiểm soát 34B3-678.80 xác định là tài sản thuộc sở hữu của anh Bị cáo Đ, sinh năm 1993; trú tại: Tống Thượng, Q Trung, Kim Thành, Hải Dương nên cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành trả lại cho anh S là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Đối với đối tượng tên Q và người bán chất ma túy cho Đ, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành không xác minh làm rõ được, do vậy không có căn cứ để xem xét.

* Đối với anh Bị cáo Đ, khi cho Đ mượn xe mô tô biển số 34B3-678.80, anh S không biết Đ sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với anh S.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn Đ bị tuyên bố phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

3/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:*

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2019.

- *Hình phạt bổ sung:*

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,151 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được chứa trong 01(Một) phong bì niêm phong số 193/KLGĐ-PC54 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương*).

5/ Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội

về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện kim Thành;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Q, huyện Kinh Môn;
- Bị cáo; người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung